TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2025/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tạ Văn T, sinh ngày 10/03/1995.

Số căn cước công dân: 02409511809, Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/6/2025

Nơi cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị đơn**: Chị Mai Thị Y, sinh ngày 02/04/1995.

Số căn cước công dân: 040195011893, Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/3/2025

Nơi ĐKHKTT: Thôn Trung Hòa, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Đường Nguyễn Thế Lý, tổ dân phố Quang Biểu, phường Nếnh, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Văn T và chị Mai Thị Y

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Tạ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Tạ Nhật Gia Hân, sinh ngày 08/10/2017 và Tạ Tuấn Kiệt, sinh ngày 09/7/2019. Vấn đề cấp dưỡng: Anh T, chị Y tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Mai Thị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở chị Y thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Tạ Văn T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp tại biên lai thu số 0002114 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh Tạ Văn T số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh
- UBND xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân